

Số: 2689/QĐ-TNVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng của các đơn vị trực thuộc Đài Tiếng nói Việt Nam theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô

TỔNG GIÁM ĐỐC ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 46/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức xe ô tô phục vụ các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Điều 2. Nguyên tắc trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này

được sử dụng làm căn cứ để: lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí, khoán kinh phí sử dụng; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô.

2. Việc quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng phải được thực hiện đúng mục đích, công khai, minh bạch, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Số lượng xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng quy định tại điều 3, 4, 5 Quyết định này là số lượng tối đa đơn vị được trang bị, mua sắm và sử dụng.

4. Việc mua sắm xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng tại Quyết định này phải đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức, quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ các chức danh

Thực hiện theo điều 6, điều 7, Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung

1. Xe ô tô phục vụ công tác chung là xe ô tô một cầu hoặc hai cầu, có số chỗ ngồi từ 4 đến 16 chỗ ngồi (bao gồm cả xe ô tô bán tải) để phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm cả các đơn vị thuộc, trực thuộc của cơ quan, tổ chức, đơn vị), doanh nghiệp nhà nước, không thuộc danh mục xe ô tô chuyên dùng quy định tại điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ.

2. Đối tượng sử dụng theo khoản 2, điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023.

3. Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung (*Phụ lục chi tiết ban hành kèm theo*).

4. Giá mua xe ô tô phục vụ công tác chung thực hiện theo điều 15, Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 và khoản 8, điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025.

Điều 5. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Xe ô tô chuyên dùng tại Đài TNVN là xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (thiết bị chuyên dùng được gắn cố định với xe) hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh; xe phát thanh truyền hình lưu động,...).

2. Số lượng xe ô tô chuyên dùng (*Phụ lục chi tiết ban hành kèm theo*).

3. Giá mua xe ô tô chuyên dùng được xác định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại xe tương ứng.

Điều 6. Nguyên tắc xác định giá mua xe ô tô

Thực hiện theo khoản 5, điều 3, Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Đài TNVN tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, nguyên tắc trang bị, quản lý và sử dụng xe ô tô đúng theo quy định tại Quyết định này và các quy định khác tại các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 8. Điều khoản thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1424/QĐ-TNVN ngày 17/6/2024 của Đài TNVN về việc quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng của các đơn vị trực thuộc Đài TNVN theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023.
3. Chánh Văn phòng Đài TNVN, Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc (để b/c);
- PTGD Phạm Mạnh Hùng;
- PTGD Ngô Minh Hiền;
- Các đơn vị trực thuộc Đài TNVN;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Vũ Hải Quang

ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM



PHỤ LỤC
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁC CHỨC DANH,
PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG VÀ CHUYÊN DÙNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC ĐÀI TNVN

(Kèm theo Quyết định số **2689**/QĐ-TNVN ngày **14/8**/2025 của Đài TNVN)

STT	Đơn vị	Xe ô tô theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP áp dụng tại Đài TNVN			Ghi chú
		Xe phục vụ chức danh	Định mức xe Phục vụ Công tác chung tối đa	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng	
1	2	3	4	5	6
1	Ban Thư ký biên tập		14		
2	Ban Tổ chức cán bộ và Hợp tác quốc tế				
3	Ban Kế hoạch - Tài chính				
4	Bộ phận chuyên trách Đảng-Liên chi hội Nhà báo				
5	Văn phòng Đài	5			
6	Báo Điện tử VTC News		2		
7	Ban Thời sự (VOV1)		3		
8	Ban Văn hóa - Xã hội và Dân tộc (VOV2)		2		
9	Ban Văn học - Nghệ thuật - Âm nhạc VOV3		2		
10	Ban Đối ngoại (VOV5)		2		
11	Ban VOV Giao thông Quốc gia		6		
12	Trung tâm Kỹ thuật		16		
13	Trung tâm Sản xuất và Lưu trữ chương trình		3	3	
14	CQTT Khu vực Đông Bắc		2	1	
15	CQTT Khu vực Tây Bắc		2	1	
16	CQTT Khu vực miền Trung		2	1	
17	CQTT Khu vực Tây Nguyên		2	1	
18	CQTT tại Thành phố Hồ Chí Minh		2	1	
19	CQTT Khu vực đồng bằng sông Cửu Long		2	1	
20	Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I		2		
21	Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II		2		
22	Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ Truyền thông (R&D)		1		
23	Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền thông		2		
24	Báo Điện tử TNVN (VOV)		3		
	Tổng cộng:	5	72	9	